

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT PHÚ KHÁNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Khánh Hòa, ngày 12 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

**V/v: Thông qua Quy chế làm việc tại cuộc họp
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh;

Căn cứ Quyết định số 89/QĐ-ĐSPK ngày 20/02/2019 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh, về việc Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 03-19/NQ-ĐSPK ngày 12/4/2019 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh, về việc Thông qua các nội dung tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh kính trình Đại hội đồng cổ đông, về việc thông qua Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (có Quy chế kèm theo). Quy chế gồm có 04 Chương 16 Điều đã được đăng trên trang thông tin điện tử (Website) của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Quang

Khánh Hòa, ngày 12 tháng 4 năm 2019

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh;

Căn cứ Nghị quyết số 03-19/NQ-ĐSPK ngày 12/4/2019 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh, về việc Thông qua các nội dung tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh kính trình Đại hội đồng cổ đông, về việc thông qua Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (gọi tắt là Đại hội) của Công ty Cổ phần đường sắt Phú Khánh

2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông tham dự Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành cuộc họp và biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc về thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ).

3. Cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham dự cuộc họp có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Mục tiêu

1. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch.

2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội được thực hiện thành công và tuân thủ các quy định của pháp luật.

Chương II

**ĐIỀU KIỆN THAM DỰ HỌP, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG,
CÁC BÊN THAM GIA**

Điều 3. Điều kiện tham dự cuộc họp

Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu của Công ty) của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại thời điểm chốt danh sách ngày 20/3/2019 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) xác nhận.

Điều 4. Quyền của các cổ đông khi tham dự họp



1. Cổ đông có quyền thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc về thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của luật doanh nghiệp và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

2. Cổ đông trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự họp.

3. Được Công ty thông báo công khai nội dung, chương trình họp.

4. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự họp được nhận **Thẻ biểu quyết** (trong đó ghi rõ mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết) sau khi đăng ký tham dự họp với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

Điều 5. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự họp

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự họp mang theo giấy tờ sau:

a) Thư mời họp;

b) Giấy chứng minh nhân dân/hộ chiếu/thẻ căn cước;

c) Giấy ủy quyền theo mẫu gửi kèm theo thư mời họp (Trường hợp được ủy quyền).

d) Cổ đông chỉ được chính thức tham dự và biểu quyết tại cuộc họp sau khi đã thực hiện các thủ tục đăng ký và chứng minh tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của mình là hợp lệ với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

2. Trường hợp cổ đông đã ủy quyền cho người khác mà không có thông báo bằng văn bản về việc hủy ủy quyền thì cổ đông đó khi tham dự họp không được nhận thẻ biểu quyết tại cuộc họp.

3. Người được ủy quyền tham dự họp không được ủy quyền cho bên thứ ba.

4. Trong thời gian diễn ra cuộc họp, cổ đông/đại diện của cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn, điều khiển của Chủ tọa, tôn trọng kết quả làm việc của cuộc họp, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

5. Trong trường hợp cổ đông/đại diện của cổ đông rời cuộc họp trước khi ĐHĐCĐ biểu quyết mà không thông báo với Ban kiểm phiếu thì cổ đông/ đại diện của cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 6. Đoàn chủ tịch, Chủ tọa

1. Chủ tịch HĐQT Công ty là Chủ tọa cuộc họp. Đoàn Chủ tịch bao gồm: Chủ tọa và các thành viên HĐQT Công ty.

2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch:

a) Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để cuộc họp Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; đúng quy định;

b) Hướng dẫn các cổ đông/đại diện cổ đông thảo luận tại cuộc họp;

c) Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để ĐHĐCĐ biểu quyết;

d) Trả lời hoặc chỉ định người trả lời những vấn đề trong chương trình do cổ đông yêu cầu.

3. Nguyên tắc làm việc của đoàn chủ tịch.

Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 7. Đoàn thư ký

1. Chủ tọa cử một số người vào Đoàn thư ký tại cuộc họp.

2. Ban thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:

a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung cuộc họp;

b) Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của cuộc họp và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;

c) Tiếp nhận phiếu hỏi ý kiến của cổ đông.

Điều 8. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự cuộc họp

Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị quyết định thành lập. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật, Phát tài liệu cuộc họp và Thẻ biểu quyết; Báo cáo trước ĐHĐCĐ và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp trước khi cuộc họp chính thức được tiến hành.

Điều 9. Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu gồm 05 người do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại cuộc họp.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Hướng dẫn cổ đông tham dự cuộc họp cách sử dụng thẻ biểu quyết; thực hiện việc đếm số phiếu biểu quyết theo từng loại: Tán thành, không tán thành, không có ý kiến, ngay sau khi ĐHĐCĐ biểu quyết;

b) Tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả biểu quyết những vấn đề của cuộc họp;

Chương III

TIẾN HÀNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 10. Điều kiện tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 11. Chương trình, nội dung làm việc của đại hội

1. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội thông qua ngay trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ thời gian đối với các nội dung trong chương trình.

2. Trường hợp có thay đổi chương trình đã được gửi kèm theo thông báo mời họp cho cổ đông, các thay đổi phải được ĐHĐCĐ thông qua.

Điều 12. Thảo luận và chất vấn tại cuộc họp ĐHĐCĐ

1. Căn cứ vào số lượng cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của cuộc họp, Chủ tọa có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp hợp lý nhất. Cổ đông tham dự họp phát biểu ý kiến thảo luận, chất vấn bằng cách giơ tay đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông trình bày ý kiến của mình.

2. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình cuộc họp đã thông qua.

3. Thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không quá 5 phút, nếu quá thời lượng, Chủ tọa có thể yêu cầu cổ đông lập các câu hỏi, kiến nghị bằng văn bản gửi cho Đoàn thư ký; Hội đồng quản trị sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của cổ đông.

Điều 13. Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại cuộc họp ĐHĐCĐ

1. Tất cả các nội dung trong chương trình của cuộc họp đều phải thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự họp bằng **Thẻ biểu quyết** theo số cổ phần sở hữu và đại diện.

2. Cách thức biểu quyết: Cổ đông thực hiện biểu quyết bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết (Tán thành, không tán thành, không có ý kiến) một số vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

3. Nội dung biểu quyết, cụ thể:

- Thông qua chương trình nghị sự, bầu Ban Kiểm phiếu;
- Và các nội dung khác theo Chương trình họp.

4. Kết quả biểu quyết Tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung sẽ được thông báo trước cuộc họp và thể hiện tại Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 14. Điều kiện để Nghị quyết được thông qua

1. Các vấn đề trong chương trình cuộc họp được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông và đại diện cổ đông dự họp tán thành, ngoại trừ nội dung quy định tại khoản 2, 3 Điều này.

2. Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty cổ phần đường sắt Phú Khánh được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp tán thành.

Điều 15. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được thư ký Đại hội lưu giữ tại Công ty Cổ phần đường sắt Phú Khánh.

3. Các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Thư ký Đại hội tổng hợp và đưa vào dự thảo Nghị quyết cuộc họp. Dự thảo Nghị quyết được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

4. Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử (Website) của Công ty trong thời hạn 24 giờ và thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nghị quyết được thông qua.

Chương IV **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 16. Điều khoản thi hành.

1. Quy chế này gồm có 4 chương 16 Điều, được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 vào ngày 25 tháng 4 năm 2019 và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

2. Đoàn Chủ tịch chịu trách nhiệm điều hành cuộc họp theo quy chế này.

3. Các Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 có trách nhiệm thực hiện các quy định tại quy chế này./.

ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA



**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT PHÚ KHÁNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Khánh Hòa, ngày 12 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

**V/v: Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty
của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh;

Căn cứ Quyết định số 89/QĐ-ĐSPK ngày 20/02/2019 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh, về việc Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 03-19/NQ-ĐSPK ngày 12/4/2019 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh, về việc Thông qua các nội dung tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh kính trình Đại hội đồng cổ đông, về việc thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh (có Quy chế kèm theo). Quy chế gồm có 09 Chương 39 Điều đã được đăng trên trang thông tin điện tử (Website) của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**


Bùi Văn Quang

Số: ...-19/QĐ-ĐHĐCĐ

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc: Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty
của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT PHÚ KHÁNH

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 và Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2011;

Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ, hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng;

Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính, hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ, hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng;

Căn cứ Nghị quyết số-19/NQ-ĐHĐCĐ ngày /4/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “*Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh*”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, Trưởng các Phòng chuyên môn, Đơn vị trực thuộc Công ty, các tổ chức và cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Văn thư.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT PHÚ KHÁNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: -19/QĐ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh, ngày tháng năm 2019)

**CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy chế này quy định trình tự, thủ tục về triệu tập và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông; Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị; Trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị; Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm Kiểm soát viên; Lựa chọn, bổ nhiệm và miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp; Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc.

2. Đối tượng áp dụng:

- a. Cổ đông Công ty;
- b. Thành viên Hội đồng quản trị;
- c. Thành viên Ban Kiểm soát;
- d. Thành viên Ban điều hành gồm: Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và những người điều hành khác của Công ty;
- đ. Các tổ chức và cá nhân có liên quan đến Công ty.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ và các từ viết tắt

1. “*Quản trị công ty*” là hệ thống các nguyên tắc, bao gồm:

- a. Đảm bảo cơ cấu quản trị hợp lý;
- b. Đảm bảo hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- c. Đảm bảo quyền lợi của cổ đông và những người có liên quan;
- d. Đảm bảo đối xử công bằng giữa các cổ đông;
- đ. Công khai minh bạch mọi hoạt động của công ty.

2. “*Người quản lý doanh nghiệp*” được quy định tại khoản 18 điều 4 Luật Doanh nghiệp.

3. “*Người điều hành doanh nghiệp*” là Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty.

4. “*Thành viên HĐQT không điều hành*” là thành viên HĐQT không phải là Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và những người điều hành khác theo quy

420
CÔ
CỔ
ĐƯ
PH
TR

định của Điều lệ Công ty.

5. “*Người có liên quan là cá nhân, tổ chức*” được quy định tại khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp, khoản 34 Điều 6 Luật chứng khoán.

6. “*Công ty*” là Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh.

7. “*Cổ đông lớn*” là cổ đông sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp từ 05% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

8. “*Đơn vị sản xuất*” là các đơn vị trực thuộc bao gồm: các Đội Đường sắt, Đội Cơ khí – Vận tải, Xí nghiệp xây dựng công trình Khánh Hòa.

9. “*ĐHĐCĐ*” là Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh.

10. “*HDQT*” là Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh.

11. “*BKS*” là Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh.

12. “*Website Công ty*” là trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh.

CHƯƠNG II

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VỀ TRIỆU TẬP VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 3. Quyết định triệu tập họp ĐHĐCĐ

Quyết định triệu tập họp ĐHĐCĐ (*Mẫu 01/QĐ-ĐHĐCĐ*) bao gồm các nội dung chủ yếu: Thời gian, địa điểm họp, ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông tham dự họp, các vấn đề thảo luận và thông qua tại cuộc họp, các nội dung khác liên quan (nếu có);

Quyết định triệu tập họp ĐHĐCĐ được ban hành và đăng tải trên Website Công ty tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng theo quyết định triệu tập họp ĐHĐCĐ.

Điều 4. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ

Danh sách cổ đông của Công ty được quản lý tập trung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD).

Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ và các tài liệu khác liên quan theo quy định của VSD, phải được người đại diện theo pháp luật của Công ty lập và gửi đến VSD chậm nhất 07 ngày làm việc trước ngày đăng ký cuối cùng.

Điều 5. Thông báo mời họp ĐHĐCĐ

Thông báo mời họp ĐHĐCĐ (*Mẫu 02/TB-ĐHĐCĐ*) kèm theo hướng dẫn ủy quyền (*Mẫu 03/HD-ĐHĐCĐ*) được gửi đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp do VSD cung cấp, chậm nhất mười lăm (15) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ bằng các phương thức bảo đảm.

Chương trình họp ĐHĐCĐ, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại cuộc họp được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên Website Công ty, đồng

thời công bố thông tin với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, chậm nhất mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp.

Điều 6. Đăng ký tham dự họp ĐHĐCĐ

Cổ đông có thể trực tiếp tham dự họp ĐHĐCĐ hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một người khác tham dự họp theo hướng dẫn ủy quyền.

Cổ đông gửi Giấy đăng ký tham dự họp ĐHĐCĐ (*Mẫu 04/ĐK-ĐHĐCĐ*) về Công ty trước ngày khai mạc cuộc họp ít nhất ba (03) ngày làm việc nhằm giúp cho Ban tổ chức chuẩn bị tốt công tác tổ chức cuộc họp.

Trước khi vào phòng họp cổ đông/đại diện cổ đông phải trình Giấy tờ tùy thân (CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước ...) và Giấy ủy quyền (đối với trường hợp được ủy quyền) cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận “Thẻ biểu quyết” (*Mẫu 05/TBQ-ĐHĐCĐ*) hoặc “Phiếu biểu quyết” (*Mẫu 06/PBQ-ĐHĐCĐ*) và “Phiếu bầu cử” (*Mẫu 07/PBC-ĐHĐCĐ*) trong trường hợp có bầu thành viên HĐQT, BKS.

Điều 7. Cách thức biểu quyết, bỏ phiếu, kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu

1. Cách thức biểu quyết:

Tùy theo từng vấn đề biểu quyết, ĐHĐCĐ thông nhất áp dụng một trong hai cách thức biểu quyết sau đây với phương án là “*Tán thành*”, “*Không tán thành*”, “*Không có ý kiến*”, trừ trường hợp bầu thành viên HĐQT, BKS:

a. Biểu quyết bằng giơ “Thẻ biểu quyết”: Khi biểu quyết bằng hình thức giơ “Thẻ biểu quyết”, mặt trước của thẻ phải giơ cao hướng về phía Chủ tọa.

- Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông không giơ “Thẻ biểu quyết” trong cả ba lần biểu quyết “*Tán thành*”, “*Không tán thành*” hoặc “*Không có ý kiến*” của một vấn đề thì được xem như biểu quyết “*Tán thành*” vấn đề đó.

- Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông giơ “Thẻ biểu quyết” nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết “*Tán thành*”, “*Không tán thành*” hoặc “*Không có ý kiến*” của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ.

Theo cách thức biểu quyết này, Ban kiểm phiếu đánh dấu mã cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông/đại diện cổ đông “*Tán thành*”, “*Không tán thành*” hoặc “*Không có ý kiến*”.

b. Biểu quyết bằng bỏ “Phiếu biểu quyết”: Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào “*Phiếu biểu quyết*”, đối với từng vấn đề, cổ đông/đại diện cổ đông chọn một trong ba phương án “*Tán thành*”, “*Không tán thành*”, “*Không có ý kiến*” được in sẵn trong “*Phiếu biểu quyết*” bằng cách đánh dấu “X” hoặc “√” vào ô mình chọn. “*Phiếu biểu quyết*” phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của cổ đông/đại diện cổ đông.

2. Cách thức bỏ phiếu:

Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi được Chủ tọa hoặc Trưởng ban kiểm phiếu tuyên bố bỏ phiếu và kết thúc khi cổ đông/đại diện cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu;

Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông/đại diện cổ đông;

Các cổ đông/đại diện cổ đông chỉ bỏ phiếu vào hòm phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát.

3. Cách thức kiểm phiếu:

a. Kiểm phiếu bằng cách thức giao “Thẻ biểu quyết”: Ban kiểm phiếu kiểm đếm số quyền biểu quyết của từng “Thẻ biểu quyết” đối với từng phương án biểu quyết.

b. Kiểm phiếu bằng cách bỏ phiếu: Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc; Trước khi mở thùng phiếu, Ban Kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không sử dụng. Ban Kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên phiếu bầu. Ban kiểm phiếu kiểm đếm số quyền biểu quyết của từng “Phiếu biểu quyết” đối với từng phương án biểu quyết.

4. Thông báo kết quả kiểm phiếu:

Sau khi kết thúc kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu (*Mẫu 08/BBKP-ĐHĐCĐ*). Biên bản kiểm phiếu phải được thông qua tại ĐHĐCĐ và được ghi nhận vào Biên bản, Nghị quyết của cuộc họp ĐHĐCĐ.

Điều 8. Cách thức phản đối nghị quyết của ĐHĐCĐ

Cổ đông biểu quyết phản đối nghị quyết của ĐHĐCĐ quy định tại Điều 129 Luật Doanh nghiệp, cụ thể như sau:

1. Cổ đông biểu quyết phản đối nghị quyết về việc tổ chức lại Công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ Công ty có quyền yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu Công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến Công ty trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày ĐHĐCĐ thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này.

2. Công ty phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại khoản 1 Điều này với giá thị trường hoặc giá được tính theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ Công ty trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp định giá. Công ty giới thiệu ít nhất 03 (ba) tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.

Điều 9. Lập Biên bản họp ĐHĐCĐ, công bố Nghị quyết ĐHĐCĐ

1. Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ:

Tất cả các nội dung tại cuộc họp ĐHĐCĐ phải được Ban thư ký ghi vào Biên bản (*Mẫu 09/BB-ĐHĐCĐ*) đầy đủ, trung thực, chính xác; Căn cứ Biên bản cuộc họp, Ban Thư ký dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ (*Mẫu 10/NQ-ĐHĐCĐ*).

Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ phải được thông qua để biểu quyết trước khi bế mạc cuộc họp.

2. Công bố Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ:

Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đăng trên Website Công ty và công bố thông tin với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội trong thời hạn 24 giờ kể từ khi được ĐHĐCĐ quyết định thông qua.

Điều 10. Các trường hợp được lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ

1. HĐQT có quyền lấy ý kiến cổ đông để thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ, trừ các vấn đề sau đây phải thông qua biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ:

- a. Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ Công ty;
- b. Định hướng phát triển Công ty; kế hoạch SXKD hàng năm, kế hoạch lợi nhuận, cổ tức được chia hàng năm;
- c. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- d. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát;
- đ. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- e. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- f. Tổ chức lại, giải thể (thanh lý) Công ty.

2. Quy trình lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản:

a. Thông báo chốt danh sách cổ đông lấy ý kiến bằng văn bản: Thực hiện tương tự như Điều 4 Quy chế này.

b. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ được thực hiện theo Điều 27 Điều lệ Công ty.

CHƯƠNG III

**ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU, MIỄN NHIỆM VÀ BÃI NHIỆM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Điều 11. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT

Thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 32 Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

1. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp.

2. Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất năm phần trăm (05)% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người có trình độ chuyên môn kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

3. Thành viên HĐQT không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Giám đốc và người quản lý khác của Công ty; không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

4. Thành viên HĐQT Công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác phù hợp với các quy định của pháp luật.

Điều 12. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí thành viên HĐQT

1. Ứng cử, đề cử vào vị trí thành viên HĐQT:

Việc ứng cử, đề cử vào vị trí thành viên HĐQT được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 31 Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn ít nhất sáu (06) tháng liên tục có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử số lượng ứng cử viên HĐQT, theo tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết như sau:

- a. Từ 10% đến dưới 15% được đề cử một (01) ứng viên;
- b. Từ 15% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- c. Từ 30% trở lên được đề cử tối đa ba (03) ứng viên.

2. Nếu sau khi đã áp dụng các quy định về ứng cử, đề cử tại khoản 1 Điều này mà vẫn chưa đủ số lượng ứng viên cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể giới thiệu thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức HĐQT đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi ĐHĐCĐ biểu quyết bầu thành viên HĐQT.

Điều 13. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên HĐQT

Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên HĐQT được đưa vào tài liệu họp ĐHĐCĐ và công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp ĐHĐCĐ trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên HĐQT phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên HĐQT. Thông tin liên quan đến ứng viên HĐQT được công bố tối thiểu bao gồm:

- Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- Trình độ học vấn;
- Trình độ chuyên môn;
- Quá trình công tác;
- Các Công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT và các chức danh quản lý khác;
- Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có);
- Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó (nếu có);
- Các thông tin khác (nếu có).

Điều 14. Cách thức bầu thành viên HĐQT

Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người

trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí Quy chế bầu cử.

Điều 15. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT

1. Thành viên HĐQT bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:

a. Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 11 của Quy chế này hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên HĐQT.

b. Thành viên đó gửi đơn bằng văn bản xin từ chức đến trụ sở chính của Công ty.

c. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của HĐQT có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi.

d. Không tham gia các hoạt động của HĐQT trong sáu (06) tháng liên tục mà không có sự chấp thuận của HĐQT và HĐQT quyết định chức vụ của người này bị bỏ trống, trừ trường hợp bất khả kháng.

đ. Không còn là đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức theo quyết định của tổ chức đó.

e. Là đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức, nhưng tổ chức đó không còn là cổ đông của Công ty nữa.

2. Thành viên HĐQT có thể bị bãi nhiệm theo Nghị quyết của ĐHCĐ Công ty.

Điều 16. Thông báo về việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT

1. Trong thời hạn 24 giờ kể từ khi có quyết định về việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT, Công ty phải thông báo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và đăng trên Website Công ty theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

2. Trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ ngày có thông báo về việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT, Công ty gửi cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội bản cung cấp thông tin của thành viên HĐQT mới.

CHƯƠNG IV

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TỔ CHỨC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 17. Thông báo mời họp HĐQT

Thông báo mời họp HĐQT (*Mẫu 11/TB-HĐQT*) phải được gửi cho các thành viên HĐQT và các thành viên được mời dự họp ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày họp. Kèm theo Thông báo mời họp có tài liệu sử dụng tại cuộc họp và “Phiếu biểu quyết” (*Mẫu 12/PBQ-HĐQT*) của các thành viên HĐQT đối với các vấn đề cần phải quyết định bằng “Phiếu biểu quyết”.

Điều 18. Điều kiện tổ chức họp HĐQT

1. HĐQT họp định kỳ mỗi quý một lần hoặc họp bất thường khi có một trong

các trường hợp theo quy định tại khoản 4 Điều 35 Điều lệ Công ty.

2. Số lượng thành viên HĐQT là 03 người, cuộc họp được tiến hành khi có đủ 3/3 thành viên HĐQT dự họp. Trường hợp triệu tập lần thứ nhất không đủ số lượng thành viên tham dự thì ở lần triệu tập thứ hai, cuộc họp được tiến hành nếu có 2/3 thành viên HĐQT dự họp.

Điều 19. Cách thức biểu quyết

1. Mỗi thành viên HĐQT hoặc người được ủy quyền theo quy định tại khoản 10 Điều 35 Điều lệ Công ty tham dự cuộc họp HĐQT có một (01) quyền biểu quyết với phương án: “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” đối với từng vấn đề biểu quyết.

2. Cách thức biểu quyết:

Tùy theo từng vấn đề biểu quyết, HĐQT thống nhất áp dụng một trong hai cách thức biểu quyết sau đây với phương án là “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến”:

- a. Biểu quyết bằng hình thức giơ tay;
- b. Biểu quyết bằng “Phiếu biểu quyết”.

Điều 20. Cách thức thông qua nghị quyết của HĐQT

1. Nghị quyết của HĐQT được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang bằng nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch HĐQT.

2. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản (*Mẫu 13/PLYK-HĐQT*) được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên HĐQT có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.

Điều 21. Ghi biên bản họp HĐQT

Các cuộc họp của HĐQT phải được ghi Biên bản (*Mẫu 14/BB-HĐQT*). Chủ tọa và Thư ký HĐQT hoặc người được HĐQT yêu cầu làm thư ký ghi Biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung Biên bản họp HĐQT.

Điều 22. Thông báo Nghị quyết HĐQT

Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc họp, Nghị quyết HĐQT (*Mẫu 15/NQ-HĐQT*) phải được thông báo đến các thành viên HĐQT, BKS, Ban Giám đốc, các Phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc liên quan trong nội bộ Công ty và được đăng trên Website Công ty.

CHƯƠNG V

ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU, MIỄN NHIỆM VÀ BÃI NHIỆM KIỂM SOÁT VIÊN

Điều 23. Tiêu chuẩn và điều kiện của Kiểm soát viên

Kiểm soát viên phải có các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 44 Điều lệ Công ty và không thuộc các trường hợp sau:

- Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

- Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.

Điều 24. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí Kiểm soát viên

Việc ứng cử, đề cử Kiểm soát viên được thực hiện tương tự theo quy định tại Điều 12 Quy chế này.

Điều 25. Cách thức bầu Kiểm soát viên

Việc biểu quyết bầu Kiểm soát viên được thực hiện tương tự theo quy định tại Điều 14 Quy chế này.

Điều 26. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên

1. Kiểm soát viên bị miễn nhiệm trong các trường hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 44 Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

- a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm KSV theo quy định tại khoản 1 Điều 44 Điều lệ Công ty;
- b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- c. Có đơn từ chức và được chấp thuận;
- d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

2. Kiểm soát viên bị bãi nhiệm trong các trường hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 44 Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

- a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
- b. Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
- c. Theo quyết định của ĐHĐCĐ.

Điều 27. Thông báo về việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên

Thông báo về việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên được thực hiện tương tự như Điều 16 Quy chế này.

CHƯƠNG VI

LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP

Điều 28. Các tiêu chuẩn, điều kiện của người điều hành doanh nghiệp

1. Giám đốc, Phó Giám đốc Công ty phải có tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 3 Điều 37 Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

- a. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp;
- b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh của Công ty;
- c. Không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của viên chức quản lý

của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty.

2. Kế toán trưởng phải có tiêu chuẩn và điều kiện như sau:

a. Phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về kế toán từ đại học trở lên và có kinh nghiệm trong công tác kế toán của Công ty hoặc doanh nghiệp khác.

b. Phải có chứng chỉ kế toán trưởng theo quy định của pháp luật kế toán;

c. Không thuộc các đối tượng những người không được làm kế toán theo quy định tại Điều 51 Luật kế toán và các quy định pháp luật khác liên quan.

Điều 29. Bổ nhiệm người điều hành doanh nghiệp

1. Giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị Công ty bổ nhiệm. HĐQT bổ nhiệm một người trong số họ hoặc thuê người khác làm Giám đốc Công ty.

2. Nhiệm kỳ của Giám đốc không quá 05 năm; có thể được bổ nhiệm lại với nhiệm kỳ không hạn chế.

3. Phó Giám đốc, Kế toán trưởng do HĐQT bổ nhiệm trên cơ sở đề xuất của Giám đốc Công ty.

Điều 30. Ký hợp đồng lao động với người điều hành doanh nghiệp

Công ty có thể ký hợp đồng lao động với người điều hành doanh nghiệp theo quy định của pháp luật lao động.

Điều 31. Các trường hợp miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp

Người điều hành doanh nghiệp bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:

a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện của người điều hành doanh nghiệp theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Quy chế này;

b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;

c. Chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định pháp luật lao động;

d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 32. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp

Thông báo về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp được thực hiện tương tự Điều 16 Quy chế này.

CHƯƠNG VII

PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HĐQT, BKS VÀ GIÁM ĐỐC

Điều 33. Thông báo mời họp, thành phần dự họp, thông báo kết quả các cuộc họp của HĐQT, BKS và Giám đốc Công ty

1. Các cuộc họp của HĐQT:

a. HĐQT bảo đảm cho Trưởng Ban kiểm soát và Giám đốc Công ty được tham dự các cuộc họp;

b. Thông báo mời họp kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp phải được gửi cho các thành viên HĐQT và

các thành phần được mời dự họp ít nhất ba (03) ngày làm việc trước khi tổ chức họp.

Các thành viên dự họp không phải là thành viên HĐQT có quyền tham gia thảo luận nhưng không có quyền biểu quyết.

c. Thông báo kết quả các cuộc họp HĐQT: Biên bản và Nghị quyết các cuộc họp HĐQT phải được gửi cho BKS và Giám đốc Công ty trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc họp.

2. Các cuộc họp của BKS:

a. BKS có thể mời thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty, cán bộ quản lý khác tham dự họp để làm rõ một số vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty nếu thấy cần thiết;

b. Thông báo mời họp kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp phải được gửi cho các thành viên BKS và các thành phần được mời dự họp ít nhất ba (03) ngày làm việc trước khi tổ chức họp.

3. Các cuộc họp của Giám đốc Công ty:

a. Giám đốc Công ty hoặc người được ủy quyền chủ trì cuộc họp phải bảo đảm cho Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS được mời tham dự các cuộc họp;

b. Thông báo mời họp kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề cần thảo luận tại cuộc họp phải được gửi cho các thành phần dự họp ít nhất ba (03) ngày làm việc trước khi tổ chức họp;

c. Thông báo kết luận các cuộc họp của Giám đốc Công ty phải được gửi cho các thành viên HĐQT, BKS chậm nhất (03) ngày làm việc kể từ khi kết thúc cuộc họp.

Điều 34. Các trường hợp BKS hoặc Giám đốc Công ty đề nghị triệu tập họp HĐQT

BKS hoặc Giám đốc Công ty đề nghị triệu tập họp HĐQT trong các trường hợp sau đây:

1. Xét thấy thành viên HĐQT vi phạm Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty.
2. Phát sinh hợp đồng hoặc giao dịch quy định tại điểm h khoản 4 Điều 37 Điều lệ Công ty mà HĐQT chưa có ý kiến.
3. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư hàng năm.
4. Tình hình tài chính của Công ty gặp những vấn đề khó khăn cần giải quyết vượt quá quyền hạn của Giám đốc Công ty.
5. Những cơ hội đầu tư, liên doanh, liên kết mới phát sinh vượt quá quyền hạn của Giám đốc Công ty.

Việc đề nghị triệu tập họp HĐQT phải lập thành văn bản nêu rõ nội dung cụ thể và gửi đến HĐQT.

Điều 35. Báo cáo của Giám đốc với HĐQT về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao

1. Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ/HĐQT, kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được ĐHCĐ/HĐQT nhất trí thông qua.

2. Báo cáo định kỳ hàng quý, 06 tháng, cả năm về tình hình sản xuất kinh doanh và các mặt công tác của Công ty.

3. Báo cáo tài chính năm của Công ty đã được kiểm toán.

4. Thực hiện báo cáo các vấn đề khác theo yêu cầu của HĐQT.

Điều 36. Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền của HĐQT đối với Giám đốc

1. HĐQT đánh giá, kiểm điểm kết quả thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ/HĐQT và các vấn đề đã ủy quyền cho Giám đốc tổ chức thực hiện.

2. Việc đánh giá, kiểm điểm theo định kỳ hay ngay sau khi kết thúc thực hiện từng vấn đề tùy thuộc vào tính chất, yêu cầu của nghị quyết và vấn đề ủy quyền đề ra.

Điều 37. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên HĐQT, các Kiểm soát viên và Giám đốc theo các nhiệm vụ cụ thể của các thành viên này

1. Phối hợp hoạt động giữa các thành viên HĐQT: thực hiện theo Quyết định số 233/QĐ-ĐSPK ngày 14/3/2016 của HĐQT Công ty, về việc phân công nhiệm vụ của các thành viên HĐQT và Quyết định số 453/QĐ-ĐSPK ngày 08/6/2016 của HĐQT Công ty, về việc sửa đổi nội dung phân công nhiệm vụ của HĐQT.

2. Phối hợp hoạt động giữa các thành viên Ban kiểm soát: thực hiện theo Thông báo số 257/TB-ĐSPK-BKS ngày 21/3/2016 của BKS Công ty, về việc phân công nhiệm vụ trong Ban kiểm soát và Thông báo số 392/TB-ĐSPK ngày 29/5/2017 của BKS Công ty, về việc điều chỉnh phân công nhiệm vụ trong Ban kiểm soát.

3. Phối hợp hoạt động giữa HĐQT với BKS: thực hiện theo quy định tại Điều 10 Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT Công ty, Điều 24 Quy chế Tổ chức và hoạt động của BKS Công ty.

4. Phối hợp hoạt động giữa HĐQT với Giám đốc: thực hiện theo quy định tại Điều 9 Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT Công ty.

5. Phối hợp hoạt động giữa BKS với Giám đốc: thực hiện theo quy định tại Điều 25 Quy chế Tổ chức và hoạt động của BKS Công ty.

CHƯƠNG VIII

SỬA ĐỔI QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Điều 38. Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

1. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này phải được ĐHĐCĐ Công ty xem xét và quyết định.

2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong Quy chế này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.

CHƯƠNG IX
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 39. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 9 Chương 39 Điều, được ĐHĐCĐ Công ty nhất trí thông qua và có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2019;

Quy chế quản trị nội bộ Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh ban hành kèm theo Quyết định số 430/QĐ-ĐSPK ngày 27/5/2016 của Hội đồng quản trị Công ty hết hiệu lực kể từ ngày tháng năm

2. Quy chế này là duy nhất và chính thức của Công ty.

3. Các bản sao Quy chế nội bộ về quản trị công ty có chữ ký của Chủ tịch HĐQT có giá trị như bản chính./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT PHÚ KHÁNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /QĐ-ĐSPK

Khánh Hòa, ngày..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc: Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông

THẨM QUYỀN BAN HÀNH (1) CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT PHÚ KHÁNH

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh;

Các căn cứ liên quan khác

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông với các nội dung như sau:

1. Thời gian: Lúc giờ phút, ngày/...../.....

2. Địa điểm:

3. Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông tham dự họp:/...../.....

4. Các nội dung thảo luận và thông qua tại cuộc họp:

4.1.

4.2.

4.3.

...

Điều 2.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Thủ trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị và các cổ đông Công ty căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đảng ủy Công ty;
- Ban Kiểm soát;
- C.đoàn, ĐTN Cty;
- Tổ Q:hệ cổ đông;
- Lưu: VT.

TM.
QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ
(Ký tên, đóng dấu)

* Ghi chú:

(1) Có thể là HĐQT hoặc BKS triệu tập theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 18 Điều lệ Cty hoặc cổ đông, nhóm cổ đông triệu tập theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 18 Điều lệ Cty.

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT PHÚ KHÁNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TB-ĐSPK

Khánh Hòa, ngày tháng năm

THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh

Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh trân trọng kính mời Quý cổ đông đến tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông như sau:

1. Thời gian: Lúcgiờ phút, ngày tháng năm

2. Địa điểm:

3. Đối tượng tham dự: Tất cả các cổ đông phổ thông của Công ty theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp (chốt danh sách cổ đông tại thời điểm ngày/...../.....).

Trường hợp cổ đông không thể trực tiếp tham dự có thể ủy quyền cho người đại diện dự thay (việc ủy quyền phải lập theo Mẫu 1A/UQ-ĐH, 1B/UQ-ĐH và 1C/UQ-ĐH của Công văn hướng dẫn ủy quyền kèm theo).

4. Chương trình và tài liệu họp: Đề nghị Quý cổ đông xem trên trang thông tin điện tử của Công ty (Website: duongsatphukhanh.com.vn \cổ đông\ tin doanh nghiệp công bố).

5. Đăng ký tham dự họp:

Để công tác tổ chức được thuận lợi và chu đáo, Quý cổ đông hoặc người được ủy quyền vui lòng xác nhận việc tham dự **trước****giờ**.....**phút**, ngày/...../..... bằng cách gửi **Giấy đăng ký tham dự** (theo Mẫu 2/ĐK-ĐH đính kèm) về:

- **Tổ Quan hệ cổ đông - Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh**

- Địa chỉ: 02 Yersin - Xương Huân - Nha Trang - Khánh Hòa.

- Điện thoại: (02583) 826 642 hoặc (02583) 822 607; Fax: (02583) 828.648

- Liên hệ: Ông (bà); Điện thoại:

Trân trọng thông báo!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT Cty;
- BKS Cty;
- Ban G.đốc;
- C.đoàn, ĐTN Cty;
- Tổ Q.hệ cổ đông;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

* **Ghi chú:**

- Mọi chi phí đi lại và ăn ở sẽ do Quý cổ đông tự trang trải;
- Quý cổ đông tham dự cuộc họp vui lòng mang theo **CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước (Bản chính)** và **Giấy ủy quyền tham dự họp** (nếu là người được ủy quyền).

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT PHÚ KHÁNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

HƯỚNG DẪN

Về việc: Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông
(Kèm theo Thông báo mời họp số /TB-ĐSPK ngày..... /...../.....
của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh)

Kính gửi:

- Quý cổ đông Công ty
- Các Phòng, ban và đơn vị trực thuộc Công ty

Căn cứ khoản 1 Điều 140 Luật Doanh nghiệp 2014 quy định: *Cổ đông có thể trực tiếp tham dự họp, ủy quyền bằng văn bản cho một người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông... Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp phải lập thành văn bản theo mẫu của công ty phát hành.*

Do đó, trong trường hợp quý cổ đông, nhất là đối với CBCNV của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh, vì các lý do như: Thực hiện nhiệm vụ sản xuất nhằm bảo đảm tuyệt đối an toàn chạy tàu, ốm đau, thai sản hoặc vì điều kiện bất lợi do phải tự túc chi phí đi lại, ăn ở trong thời gian dự họp..., nên không thể trực tiếp tham dự được thì có thể ủy quyền cho người đại diện dự họp.

Việc ủy quyền, có thể lập thành nhóm trong phạm vi Phòng/ban của Cơ quan Công ty hoặc Cung (tổ) thuộc Đội, Xí nghiệp và ủy quyền cho người đại diện có khả năng thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và của Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Việc ủy quyền, lập Giấy ủy quyền theo các Mẫu sau đây và gửi về Tổ Quan hệ cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh, **trước giờ phút, ngày tháng năm**, có thể nộp trực tiếp hoặc bằng Fax: (02583) 828 648:

- Đối với nhóm cổ đông ủy quyền: **Mẫu 1A/UQ-ĐH;**
- Đối với cổ đông là cá nhân ủy quyền: **Mẫu 1B/UQ-ĐH.**
- Đối với cổ đông là tổ chức ủy quyền: **Mẫu 1C/UQ-ĐH**

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN
Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

Kính gửi: Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh

Hôm nay, ngày/...../....., tại, chúng tôi là những cổ đông của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh, có tên trong Danh sách gửi kèm sau đây, cùng nhất trí ủy quyền cho:

- Ông/Bà:; Mã cổ đông (nếu có).....
- Địa chỉ thường trú:
- Điện thoại liên lạc:
- Số CMND/HC/TCC: Cấp ngày:..... Tại:.....

Được đại diện cho chúng tôi tham dự, biểu quyết và thực hiện các quyền khác tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh .

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian họp Đại hội đồng cổ đông và hết hiệu lực khi cuộc họp bế mạc.

Bên ủy quyền và bên được ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật./.

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

BÊN ỦY QUYỀN

(Có tên trong Danh sách kèm theo)

*** Ghi chú:**

- Xin vui lòng gửi Giấy ủy quyền về Tổ Quan hệ cổ đông trướcgiờ..... ngày/...../....., bằng Fax: (02583) 828648 và nộp bản chính cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông trước khi vào phòng họp.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

Kính gửi: Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh

Hôm nay, ngày tháng năm, tại
chúng tôi gồm có: **Bên ủy quyền** và **Bên được ủy quyền**, cùng thống nhất làm Giấy ủy quyền như sau:

1. Bên ủy quyền:

- Họ tên cổ đông:
- Mã cổ đông (nếu có): ; Số cổ phần sở hữu:
- Số cổ phần ủy quyền:
- Số CMND/HC/TCC: Cấp ngày Tại
- Hộ khẩu thường trú:

2. Bên được ủy quyền:

- Ông/Bà:; Mã cổ đông (nếu có):
- Số CMND/HC/TCC: Cấp ngày Tại
- Địa chỉ thường trú:

3. Nội dung và thời gian ủy quyền:

- Bên được ủy quyền thay mặt cho Bên ủy quyền, được tham dự, biểu quyết và thực hiện các quyền khác tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh.

- Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian họp Đại hội đồng cổ đông và hết hiệu lực khi cuộc họp bế mạc.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật./.

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

*** Ghi chú:**

- Xin vui lòng gửi Giấy ủy quyền về Tổ Quan hệ cổ đông trước*giờ**phút*, ngày/...../....., bằng Fax: (02583) 828648 và nộp bản chính cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông trước khi vào phòng họp.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN
Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

Kính gửi: Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh

Hôm nay, ngày tháng năm, tại
chúng tôi gồm có: **Bên ủy quyền** và **Bên được ủy quyền**, cùng thống nhất làm Giấy
ủy quyền như sau:

1. Bên ủy quyền:

- Tên tổ chức:
- Mã cổ đông (nếu có): ; Số cổ phần sở hữu:
- Số cổ phần ủy quyền:
- Số GCNĐKDN: Cấp ngày Tại
- Địa chỉ:
- Họ tên người đại diện theo pháp luật:
- Chức vụ:
- Số CMND/HC/TCC: Cấp ngày Tại
- Địa chỉ thường trú:

2. Bên được ủy quyền:

- Ông/Bà:; Mã cổ đông (nếu có):
- Chức vụ (nếu có):
- Số CMND/HC/TCC: Cấp ngày Tại
- Địa chỉ thường trú:

3. Nội dung và thời gian ủy quyền:

- Bên được ủy quyền thay mặt cho Bên ủy quyền, được tham dự, biểu quyết và thực hiện các quyền khác tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh.

- Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian họp Đại hội đồng cổ đông và hết hiệu lực khi cuộc họp bế mạc.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật./

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

BÊN ỦY QUYỀN

Người đại diện theo pháp luật

(Ký và ghi rõ họ tên)

*** Ghi chú:**

- Xin vui lòng gửi Giấy ủy quyền về Tổ Quan hệ cổ đông trướcgiờphút, ngày/...../....., bằng Fax: (02583) 828648 và nộp bản chính cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông trước khi vào phòng họp.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐĂNG KÝ
Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

Kính gửi: Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh

- Họ tên cổ đông/Người được ủy quyền:
- Mã cổ đông (nếu có):; Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết:
- Trong đó:** + Số cổ phần sở hữu:;
- + Số cổ phần được ủy quyền:
- Số CMND/HC/TCC: Cấp ngày Tại
- Địa chỉ:
- Điện thoại:; Fax:; Email:

Bằng Giấy này, Tôi đăng ký tham dự họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh tổ chức vào *lúc**giờ**phút*, ngày/...../..... tại

CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

*** Ghi chú:**

- Xin vui lòng gửi Giấy đăng ký về Tổ Quan hệ cổ đông trước*giờ**phút*, ngày/...../....., bằng Fax: (02583) 828648.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT PHÚ KHÁNH
Năm

THẺ BIỂU QUYẾT

Mã số cổ đông

CD-

Tên cổ đông/Người đại diện:.....

Số lượng cổ phần biểu quyết:

*** Ghi chú:**

- Phiếu biểu quyết này chỉ có giá trị trong cuộc họp ĐHĐCD Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh, dùng cho việc biểu quyết các nội dung tại cuộc họp.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT PHÚ KHÁNH

PHIẾU BIỂU QUYẾT
MÃ CỔ ĐÔNG: CD-.....

- Họ và tên cổ đông/đại diện cổ đông:
- Số lượng cổ phần sở hữu: cổ phần
- Số lượng cổ phần được ủy quyền: cổ phần
- **Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết:** cổ phần

* **Lưu ý:** Quý cổ đông/đại diện cổ đông biểu quyết bằng cách lựa chọn và đánh dấu (X) hoặc (√) vào một trong ba phương án: *Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến* cho từng vấn đề biểu quyết sau đây:

Stt	NỘI DUNG	Ý kiến biểu quyết		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Vấn đề 01:			
2	Vấn đề 02:			
3	Vấn đề 03:			
4	Vấn đề 04:			
	...			

....., ngày tháng..... năm

Cổ đông/Đại diện cổ đông
(Ký và ghi rõ họ tên)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT PHÚ KHÁNH

Khánh Hòa, ngày tháng năm.....

PHIẾU BẦU THÀNH VIÊN

1. Thông tin của cổ đông tham gia bầu cử:

- Mã cổ đông:
- Họ, tên cổ đông:
- Tổng số cổ phần sở hữu và được ủy quyền:
- Số thành viên bầu: ;
- Tổng số quyền bầu (= tổng số cổ phần x số thành viên bầu):

2. Phần bầu cử:

STT	Họ tên ứng cử viên bầu thành viên	Số quyền bầu
1	
2	
3	
	Tổng số quyền bầu (không quá)	

3. Hướng dẫn:

- Cổ đông có quyền biểu quyết hết toàn bộ hoặc một phần tổng số quyền bầu của mình cho từ 1 đến ứng viên, phần quyền bầu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ thành viên nào. Tổng số quyền bầu cho các ứng viên cộng lại không được quá quyền bầu ghi ở phần thông tin cổ đông.
- Không bầu cho ứng viên nào phải điền số "0" hoặc có dấu gạch chéo (x) vào ô số quyền bầu của ứng viên đó.
- Số quyền bầu cho mỗi ứng viên có thể khác nhau tùy thuộc vào mức độ tín nhiệm của cổ đông đối với ứng viên đó.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM THẺ BIỂU QUYẾT/PHIẾU BIỂU QUYẾT

**Các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông
Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh**

Hôm nay, ngày tháng năm, tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh;

Địa điểm tổ chức cuộc họp:

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí cử chúng tôi vào Ban kiểm phiếu gồm:

1. - Trưởng ban
2. - Ủy viên
3. - Ủy viên
4. - Ủy viên
5. - Ủy viên

.....

Ban kiểm phiếu chúng tôi đã tiến hành kiểm Phiếu biểu quyết/Thẻ biểu quyết các vấn đề tại cuộc họp với kết quả cụ thể như sau:

1. Kết quả biểu quyết vấn đề 1:

- Số cổ đông có mặt biểu quyết: người, nắm giữ tổng số cổ phần biểu quyết cổ phần;

- Số cổ phần tán thành cổ phần, chiếm tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp;

- Số cổ phần không tán thành cổ phần, chiếm tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp;

- Số cổ phần không có ý kiến cổ phần, chiếm tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp;

Căn cứ Điều lệ Công ty, nội dung trên đã được ĐHĐCĐ nhất trí thông qua với tỷ lệ tán thành là% \geq tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

2. Kết quả biểu quyết vấn đề 2:

- Số cổ đông có mặt biểu quyết: người, nắm giữ tổng số cổ phần biểu quyết cổ phần;



- Số cổ phần tán thành cổ phần, chiếm tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp;

- Số cổ phần không tán thành cổ phần, chiếm tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp;

- Số cổ phần không có ý kiến cổ phần, chiếm tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

Căn cứ Điều lệ Công ty, nội dung trên đã được ĐHĐCĐ nhất trí thông qua với tỷ lệ tán thành là% \geq tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

3. Kết quả biểu quyết vấn đề 3:

- Số cổ đông có mặt biểu quyết: người, nắm giữ tổng số cổ phần biểu quyết CP

- Số cổ phần tán thành cổ phần, chiếm tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp;

- Số cổ phần không tán thành cổ phần, chiếm tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp;

- Số cổ phần không có ý kiến cổ phần, chiếm tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

Căn cứ Điều lệ Công ty, nội dung trên đã được ĐHĐCĐ nhất trí thông qua với tỷ lệ tán thành là% \geq tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

4.

...

Chúng tôi cam kết về tính trung thực, chính xác kết quả biểu quyết và báo cáo trước ĐHĐCĐ.

Biên bản được lập hồi giờ phút, ngày tháng năm

**TM. BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN**

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT PHÚ KHÁNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh;
Địa chỉ: 02 Yersin, phường Xương Huân, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh
Hòa;
Mã số doanh nghiệp: 4200285254;
Vào lúc giờ phút, ngày/...../....., tại

.....;
Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh tổ chức họp
với các nội dung như sau:

**PHẦN THỨ NHẤT
KHAI MẠC, THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP
CỦA CUỘC HỌP**

I. Khai mạc, thành phần tham dự:

Ông (Bà) – thay mặt Ban tổ chức tuyên bố lý do và giới
thiệu thành phần tham dự cuộc họp:

1. Khách mời:

Đại diện, gồm có:

- Ông/Bà: – Chức vụ

- Ông/Bà: – Chức vụ

2. Cổ đông/đại diện cổ đông, gồm có: người;

II. Tính hợp pháp của cuộc họp

- Ông/Bà, thay mặt Ban tổ chức công bố
Quyết định thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông và báo cáo kết quả kiểm tra tư
cách cổ đông tham dự cuộc họp:

+ Tổng số cổ đông/đại diện cổ đông tham dự họp là: người, đại diện
cho cổ phần có quyền biểu quyết.

+ Tổng số cổ đông/đại diện cổ đông có mặt dự họp là: người, đại
diện cho cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với% tổng số
cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh, cuộc họp đủ điều kiện tiến hành theo quy định.

PHẦN THỨ HAI

NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CUỘC HỌP

I. Hướng dẫn cách thức biểu quyết, giới thiệu Đoàn Chủ tịch, cử Ban Thư ký, bầu Ban kiểm phiếu, thông qua “Chương trình nghị sự cuộc họp” và “Quy chế làm việc tại cuộc họp”:

1. Hướng dẫn cách thức biểu quyết, giới thiệu Đoàn Chủ tịch, cử Ban Thư ký và Bầu Ban Kiểm phiếu:

- Ông – thay mặt Ban tổ chức, hướng dẫn cách thức biểu quyết tại cuộc họp và giới thiệu Đoàn Chủ tịch, gồm có:

1. Ông/Bà: - Chức vụ - Chủ tọa

2. Ông/Bà: - Chức vụ

- Ông/Bà – Chủ tọa, cử Ban Thư ký, gồm có:

1. Ông/Bà: - Chức vụ

2. Ông/Bà: - Chức vụ

Bầu Ban kiểm phiếu:

- Ông/Bà – Chủ tọa, giới thiệu danh sách Ban Kiểm phiếu, gồm có:

1. Ông/Bà: - Chức vụ - Trưởng ban

2. Ông/Bà: - Chức vụ - Ủy viên

3. Ông/Bà: - Chức vụ - Ủy viên

4. Ông/Bà: - Chức vụ - Ủy viên

5. Ông/Bà: - Chức vụ - Ủy viên

Kết quả biểu quyết bầu Ban kiểm phiếu: Số cổ phần tán thành cổ phần, chiếm tỉ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

2. Thông qua “Chương trình nghị sự cuộc họp” và “Quy chế làm việc tại cuộc họp ĐHĐCĐ”:

Ông – Chủ tọa, thông qua hai vấn đề trên;

- Kết quả biểu quyết “Chương trình nghị sự cuộc họp”: Số cổ phần tán thành cổ phần, chiếm tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

- Kết quả biểu quyết “Quy chế làm việc tại cuộc họp ĐHĐCĐ”: Số cổ phần tán thành cổ phần, chiếm tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

3. Thông qua dự thảo các Báo cáo trình tại cuộc họp:

4.1. Báo cáo

Ông/Bà – Chức vụ, trình bày toàn văn/tóm tắt Báo cáo.

4.2. Báo cáo

Ông/Bà – Chức vụ, trình bày toàn văn/tóm tắt Báo cáo.

4.3. Báo cáo

Ông/Bà – Chức vụ, trình bày toàn văn/tóm tắt Báo cáo.

...

4. Phát biểu của đại diện khách mời (nếu có):

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

5. Thảo luận và biểu quyết thông qua các vấn đề tại cuộc họp:

5.1. Thảo luận và biểu quyết thông qua “Báo cáo”:

- Ý kiến thảo luận:

.....
.....
.....
.....

- Kết quả biểu quyết:

+ Số cổ phần tán thành cổ phần, chiếm tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp;

+ Số cổ phần không tán thành cổ phần, chiếm tỉ lệ %
tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp;

+ Số cổ phần không có ý kiến cổ phần, chiếm tỉ lệ %
tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

5.2. Thảo luận và biểu quyết thông qua “Báo cáo”:

- Ý kiến thảo luận:

.....
.....
.....
.....

- Kết quả biểu quyết:

+ Số cổ phần tán thành cổ phần, chiếm tỉ lệ % tổng số
cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp;

+ Số cổ phần không tán thành cổ phần, chiếm tỉ lệ %
tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp;

+ Số cổ phần không có ý kiến cổ phần, chiếm tỉ lệ %
tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

5.3. Thảo luận và biểu quyết thông qua “Báo cáo”:

- Ý kiến thảo luận:

.....
.....
.....
.....

- Kết quả biểu quyết:

+ Số cổ phần tán thành cổ phần, chiếm tỉ lệ % tổng số
cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp;

+ Số cổ phần không tán thành cổ phần, chiếm tỉ lệ %
tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp;

+ Số cổ phần không có ý kiến cổ phần, chiếm tỉ lệ %
tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

5.4. Thảo luận và biểu quyết thông qua các vấn đề khác

- Ý kiến thảo luận:

.....
.....
.....

.....
.....
- Kết quả biểu quyết:

+ Số cổ phần tán thành cổ phần, chiếm tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp;

+ Số cổ phần không tán thành cổ phần, chiếm tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp;

+ Số cổ phần không có ý kiến cổ phần, chiếm tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

...

6. Giới thiệu và thông qua danh sách ứng viên bầu thành viên HĐQT/BKS (nếu có):

Ông/Bà, thông qua danh sách ứng viên bầu thành viên HĐQT/BKS gồm có:

1. Ông/Bà Chức vụ

2. Ông/Bà Chức vụ

3. Ông/Bà Chức vụ

...

- Ý kiến thảo luận:

.....
.....
.....
.....

- Kết quả biểu quyết:

+ Số cổ phần tán thành cổ phần, chiếm tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp;

+ Số cổ phần không tán thành cổ phần, chiếm tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp;

+ Số cổ phần không có ý kiến cổ phần, chiếm tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp.

7. Hướng dẫn bầu cử và tiến hành bầu cử:

Ông/Bà- thay mặt Ban kiểm phiếu, hướng dẫn thể lệ bầu cử.

Các cổ đông/đại diện cổ đông tiến hành bầu cử.

8. Công bố kết quả bầu cử:

Ông/Bà- thay mặt Ban kiểm phiếu, công bố kết quả bầu cử:

Stt	Họ và tên ứng viên HĐQT/BKS	Số quyền bầu	Tỷ lệ % so với tổng số cổ phần có quyền bầu tại cuộc họp
1		
2		
3		
...			

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014, Quy chế bầu cử đã được biểu quyết thông qua tại cuộc họp và kết quả kiểm phiếu nêu trên, các Ông/Bà có tên sau đây trúng cử thành viên HĐQT/BKS, xếp theo số quyền bầu đạt được từ cao xuống thấp:

- Danh sách trúng cử HĐQT/BKS:

1. Ông/Bà:

2. Ông/Bà:

3. Ông/Bà:

...

9. Các thành viên HĐQT/BKS ra mặt tại cuộc họp.

10. Thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết cuộc họp:

Ông/Bà thay mặt Ban Thư ký trình bày toàn văn dự thảo Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ.

- Ý kiến thảo luận:

.....

.....

.....

.....

- Kết quả biểu quyết:

+ Số cổ phần tán thành cổ phần, chiếm tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp;

+ Số cổ phần không tán thành cổ phần, chiếm tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp;

+ Số cổ phần không có ý kiến cổ phần, chiếm tỉ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại cuộc họp..

II. Tổng kết và bế mạc cuộc họp

Ông/Bà – Chủ tọa, đọc tổng kết và bế mạc cuộc họp.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh kết thúc vào lúc giờ phút cùng ngày.

Biên bản và Nghị quyết cuộc họp sẽ được gửi đến quý cổ đông thông qua trang thông tin điện tử (*Website*) của Công ty, đồng thời được công bố trong vòng 24 giờ theo đúng quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán./.

BAN THƯ KÝ

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA**

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT PHÚ KHÁNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/NQ-ĐHĐCĐ

Khánh Hòa, ngày tháng năm

NGHỊ QUYẾT

Về việc: Thông qua các nội dung tại cuộc họp ĐHĐCĐ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT PHÚ KHÁNH

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh tổ chức vào ngày/...../.....,

QUYẾT NGHỊ:

1. Nhất trí thông qua vấn đề 1:
2. Nhất trí thông qua vấn đề 2:
3. Nhất trí thông qua vấn đề 3:

...

Điều khoản thi hành:

- Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị triển khai, tổ chức thực hiện các vấn đề của Nghị quyết đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh và báo cáo kết quả thực hiện với Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp kế tiếp.

- Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh nhất trí thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ khi kết thúc cuộc họp./.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT PHÚ KHÁNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

**MỜI HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT PHÚ KHÁNH**

Kính gửi: Ông

Chức vụ/chức danh:

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh trân trọng kính mời ông tham dự cuộc họp, cụ thể như sau:

1. Thời gian: Lúc giờ phút, ngày tháng năm

2. Địa điểm:

3. Thành phần:

3.1. Các thành viên HĐQT;

3.2. Thành viên mời tham dự:

- Ông/Bà: – Chức vụ

- Ông/Bà: – Chức vụ

- Ông/Bà: – Chức vụ

...

4. Chương trình và nội dung:

Stt	NỘI DUNG	Phân công thực hiện	Tài liệu kèm theo
1
2
...			

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: TK.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



PHIẾU BIỂU QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Tại phiên họp ngày/...../.....

1. Họ và tên: Chức vụ:

2. Các vấn đề lấy ý kiến biểu quyết:

Stt	NỘI DUNG	Ý kiến biểu quyết		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Vấn đề 01:			
2	Vấn đề 02:			
3	Vấn đề 03:			
4	Vấn đề 04:			
	...			

....., ngày tháng năm

Thành viên

(Ký và ghi rõ họ tên)

.....



**PHIẾU LẤY Ý KIẾN BIỂU QUYẾT
CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Phát hành ngày tháng năm

1. Họ và tên: Chức vụ:

2. Các vấn đề lấy ý kiến biểu quyết:

Stt	NỘI DUNG	Ý kiến biểu quyết		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Vấn đề 01:			
2	Vấn đề 02:			
3	Vấn đề 03:			
4	Vấn đề 04:			
	...			

- Thành viên HĐQT lựa chọn và đánh dấu (X) hoặc (√) vào một trong ba phương án: **Tán thành**, **Không tán thành** hoặc **Không có ý kiến**;

- Phiếu lấy ý kiến biểu quyết xin gửi về Thư ký HĐQT *trước* giờ*phút*, ngày/...../.....

- Thành viên HĐQT không gửi Phiếu hoặc gửi Phiếu không đúng thời gian quy định được xem là tán thành với nội dung lấy ý kiến biểu quyết./.

....., ngày tháng năm

Thành viên HĐQT

(Ký và ghi rõ họ tên)

.....

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT PHÚ KHÁNH**

Phiên họp ngày/...../.....

I. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp:

1. Tên Doanh nghiệp: Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh.
2. Địa chỉ: Số 02 Yersin – Xương Huân – Nha Trang – Khánh Hòa.
3. Mã số Doanh nghiệp: 4200285254

II. Mục đích, chương trình và nội dung họp:

1. Mục đích:
-
-

2. Chương trình và nội dung:

STT	Nội dung
1	Nội dung 1:
2	Nội dung 2:
3	Nội dung 3:
...

III. Thời gian, địa điểm họp:

1. Thời gian: Lúc giờ phút, ngày tháng năm
2. Địa điểm:

IV. Họ, tên thành viên dự họp:

1. Thành viên Hội đồng quản trị:

- | | |
|-----------------|-----------------|
| - Ông/Bà: | - Chức vụ |
| - Ông/Bà: | - Chức vụ |
| - Ông/Bà: | - Chức vụ |

2. Thành viên được mời tham dự:

- | | |
|-----------------|-----------------|
| - Ông/Bà: | - Chức vụ |
| - Ông/Bà: | - Chức vụ |

- Ông/Bà: - Chức vụ

V. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết:

1. Thảo luận và thông qua vấn đề 1:

1.1. Người trình bày:

1.2. Tóm tắt nội dung chính được trình bày:

1.2.1. Các căn cứ thực hiện vấn đề 1:

.....
.....

1.2.2. Nội dung của vấn đề 1:

.....
.....

1.3. Ý kiến thảo luận và biểu quyết:

1.3.1. Ý kiến thảo luận:

.....
.....
.....

1.3.2. Biểu quyết:

Tán thành: .../...; Không tán thành: .../...; Không có ý kiến: .../...

2. Thảo luận và thông qua vấn đề 2:

2.1. Người trình bày:

2.2. Tóm tắt nội dung chính được trình bày:

2.2.1. Các căn cứ thực hiện vấn đề 2:

.....
.....

2.2.2. Nội dung của vấn đề 2:

.....
.....

2.3. Ý kiến thảo luận và biểu quyết:

2.3.1. Ý kiến thảo luận:

.....
.....
.....

2.3.2. Biểu quyết:

Tán thành: .../...; Không tán thành: .../...; Không có ý kiến: .../...

3. Thảo luận và thông qua vấn đề 3:

3.1. Người trình bày:

3.2. Tóm tắt nội dung chính được trình bày:

3.2.1. Các căn cứ thực hiện vấn đề 3:

.....
.....

3.2.2. Nội dung của vấn đề 3:

.....
.....

3.3. Ý kiến thảo luận và biểu quyết:

3.3.1. Ý kiến thảo luận:

.....
.....

3.3.2. Biểu quyết:

Tán thành:/.....; Không tán thành:/...; Không có ý kiến:/.....

4. Thảo luận thông qua Biên bản cuộc họp:

4.1. Người trình bày:

4.2. Tóm tắt nội dung chính được trình bày:

4.2.1. Các căn cứ thực hiện:

4.2.2. Nội dung trình bày:

4.3. Ý kiến thảo luận và biểu quyết:

4.3.1. Ý kiến thảo luận:

4.3.2. Biểu quyết:

Tán thành:/.....; Không tán thành:/...; Không có ý kiến:/.....

Cuộc họp kết thúc lúc giờ phút, ngày/...../..... Biên bản được gửi đến các thành viên HĐQT, bản chính lưu tại Thư ký HĐQT./.

THƯ KÝ

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

.....

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT PHÚ KHÁNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:/NQ-ĐSPK

Khánh Hòa, ngày..... tháng..... năm

NGHỊ QUYẾT

Về việc:

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT PHÚ KHÁNH**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Đường sắt Phú Khánh;
Căn cứ;
Hội đồng quản trị Công ty thống nhất (...../..... thành viên),

QUYẾT NGHỊ:

1. Nhất trí thông qua vấn đề 1:
2. Nhất trí thông qua vấn đề 2:
3. Nhất trí thông qua vấn đề 3:
4. Nhất trí thông qua vấn đề 4:

5. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ký ban hành. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Thủ trưởng các phòng/ban chuyên môn, đơn vị sản xuất và các cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 5;
- Đ.ủy Cty;
- Ban Kiểm soát;
- CĐ, ĐTN Cty;
- Tổ Q.hệ cổ đông;
- Lưu: VT, TK.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**